

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Khoa Xây dựng

Bộ môn: Cơ sở Xây dựng

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **VẼ KỸ THUẬT**

- Tiếng Việt: VẼ KỸ THUẬT

- Tiếng Anh: ENGINEERING DRAWING

Mã học phần: MEM322

Số tín chỉ: 2

Đào tạo trình độ: Đại học và Cao đẳng

Học phần tiên quyết: Hình học không gian

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Mai Nguyễn Trần Thành

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Điện thoại: 0972325498

Email: thanhmnt@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV: VP Khoa xây dựng trong giờ làm việc

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cần thiết xây dựng bản vẽ kỹ thuật bao gồm các tiêu chuẩn hình thành bản vẽ kỹ thuật, các kỹ thuật cơ bản của hình học hoạ hình, các yếu tố cơ bản của bản vẽ kỹ thuật, các quy ước và cách xây dựng các bản vẽ chi tiết và bản vẽ lắp; nhằm giúp người học có khả năng thiết lập và phân tích các bản vẽ kỹ thuật cơ khí.

4. Mục tiêu:

- Kiến thức:

+ Cung cấp cho sinh viên những nguyên tắc cơ bản để vẽ và đọc hiểu chính xác bản vẽ kỹ thuật.

+ Nắm vững các tiêu chuẩn TCVN và ISO trong khi trình bày các bản vẽ kỹ thuật.

+ Vẽ kỹ thuật chuẩn bị cho sinh viên học tốt các môn chuyên ngành.

- Kỹ năng:

+ Sử dụng các kiến thức cơ bản của môn học để thể hiện được các bản vẽ kỹ thuật.

+ Rèn luyện kỹ năng thiết lập nhanh chóng, khoa học một bản vẽ đúng TCVN.

+ Rèn luyện tính cẩn thận, kiên nhẫn, chính xác.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

a) Hiểu và nắm chắc các tiêu chuẩn Việt Nam về thành lập 1 bản vẽ để vận dụng hoàn thành bài tập về chữ viết, vẽ đường nét, vẽ hình học và ghi kích thước.

b) Hiểu và nắm chắc cách biểu diễn trong hình chiếu thẳng góc, vận dụng để giải được các bài tập trong hình họa.

c) Hiểu hình biểu diễn và vận dụng để biểu diễn vật thể. Người học vận dụng sáng tạo để có thể vẽ các chi tiết thực tế hay hoàn thành các bài tập về vẽ kỹ thuật là vẽ hình chiếu và hình chiếu trục đo.

d) Hiểu rõ các tiêu chuẩn về ren, các loại ren, các chi tiết ghép bằng ren được tiêu chuẩn hóa; biết cách tra các bảng tiêu chuẩn về ren về then, chốt trong các bảng tra ở phần phụ lục để vẽ các bài tập về phần môi ghép.

e) Hiểu các quy ước để vẽ chính xác bánh răng, lò xo và cách đo bánh răng một cách chính xác nhất.

f) Có khả năng tự tìm kiếm tài liệu, tự nghiên cứu và trình bày các nội dung chuyên ngành.

g) Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến họa hình – vẽ kỹ thuật.

h) Hiểu được các thuật ngữ tiếng Anh liên quan đến bản vẽ.

6. Kế hoạch dạy học:

<i>STT</i>	<i>Chương/Chủ đề</i>	<i>Nhằm đạt KQHT</i>	<i>Số tiết</i>	<i>Phương pháp dạy – học</i>	<i>Chuẩn bị của người học</i>
1	Quy cách trình bày bản vẽ				
1.1	Bản vẽ kỹ thuật				
1.2	Dụng cụ và trình tự hoàn thành bản vẽ	a, f, g,	8	Thuyết giảng, SV tự nghiên cứu và làm bài tập	Tải và in bài giảng, đọc trước các nội dung chủ đề 1. Làm các bài tập liên quan.
1.3	Một số tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ	h			
1.4	Ghi kích thước				
1.5	Vẽ hình học				
2	Phép chiếu thẳng góc				
2.1	Phép chiếu	b, f, g,	8	Thuyết giảng, SV tự nghiên cứu và làm bài tập	Đọc trước các nội dung chủ đề 2. Làm các bài tập liên quan
2.2	Biểu diễn điểm, đường thẳng, mặt phẳng trong hệ thống các mặt phẳng hình chiếu thẳng góc	h			
3	Biểu diễn vật thể				
3.1	Khái quát về hình chiếu				
3.2	Các hình chiếu cơ bản	c, f, g,	19	Thuyết giảng, SV tự nghiên cứu, làm bài tập chạy và bài tập VN	Đọc trước các nội dung chủ đề 3. Làm các bài tập liên quan.
3.3	Hình chiếu trục đo	h			
3.4	Hình cắt, mặt cắt				
3.5	Hình chiếu phụ và HC riêng phần				
4	Vẽ quy ước và các mối ghép				
4.1	Vẽ quy ước ren	d, f, g,	4	Thuyết giảng, SV tự nghiên cứu và làm bài tập	Đọc trước các nội dung chủ đề 4. Làm các bài tập liên quan
4.2	Các mối ghép bằng ren	h			
4.3	Mối ghép then, then hoa và chốt				
5	Vẽ quy ước bánh răng và lò xo				
5.1	Khái niệm chung về bánh răng	e, f, g,		Thuyết giảng, SV tự nghiên cứu và làm bài tập	Đọc trước các nội dung chủ đề 5. Làm các bài tập liên quan
5.2	Vẽ quy ước: BR trụ và côn, BV và TV	h			
5.3	Cách đo bánh răng				
5.4	Vẽ quy ước lò xo				

7. Tài liệu dạy và học:

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Trần Hữu Quế	Vẽ kỹ thuật cơ khí tập 1	2000	Giáo dục	Thư viện	x	
2	Trần Hữu Quế	Bài tập vẽ kỹ thuật cơ khí tập 1	2002	Giáo dục	Thư viện	x	
3	Trần An Xuân, Đỗ Đình May, Nguyễn Mai Trung	Bài giảng hình học họa hình - vẽ kỹ thuật	2011	Đại học Nha Trang	Thư viện		x
4	Nguyễn Thắng Xiêm	Bài giảng Họa hình – Vẽ kỹ thuật	2012	Trường ĐH Nha Trang	Thư viện số	x	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Sinh viên phải có tài liệu 2, 4.
- Đọc bài giảng của giáo viên trước khi đến lớp các chủ đề liên quan.
- Nghe bài giảng cơ bản trên lớp.
- Đọc và tìm hiểu thêm tài liệu tham khảo.
- Làm và nộp bài tập về nhà hàng tuần.
- Làm bài tập chạy và thực hiện đầy đủ các bài kiểm tra.
- Làm bài tập lớn (nếu có).

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	Tiết thứ	Hình thức kiểm tra	Chủ đề/Nội dung được kiểm tra	Nhằm đạt KQHT
1	8	Vẽ trên giấy	Chủ đề 1	a, f, g, h
2	16	Vẽ trên giấy	Chủ đề 2	b, f, g, h
3	26	Vẽ trên giấy	Chủ đề 3, 4	c, d, f, g, h

9.2 Thang điểm học phần:

TT	Điểm đánh giá	Trọng số (%)
1	Điểm bài tập về nhà – điểm kiểm tra	30 %

2	Điểm bài tập lớn	15 %
3	Điểm bài tập chạy	3 %
4	Điểm chuyên cần/thái độ	2 %
	Thi kết thúc học phần: - Hình thức thi: Vấn đáp - Đề mở: <input type="checkbox"/> Đề đóng: <input checked="" type="checkbox"/>	50 %

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

GIẢNG VIÊN

Dương Tử Tiên

Mai Nguyễn Trần Thành

GHI CHÚ: Cách trình bày một số nội dung của Đề cương chi tiết học phần

(Lưu ý: Lướt bỏ phần Ghi chú này và các con số chỉ nội dung ghi chú trên các trang 1, 2 trước khi in hoặc công bố)

(1) Lấy từ Đề cương học phần (ĐCHP).

(2) Nếu có nhiều giảng viên cùng dạy (kể cả trợ giảng và giảng viên hướng dẫn thực hành) thì liệt kê đầy đủ các thông tin trên cho từng giảng viên.

(3) STT, Chương/Chủ đề, Nhằm đạt KQHT, Số tiết: lấy từ ĐCHP.

Phần Phương pháp dạy-học: Ghi phương pháp được sử dụng.
(VD: Thuyết giảng, Thảo luận nhóm, Semina SV, Tìm hiểu thực tế, ...)

Phần Chuẩn bị của người học: cho biết SV cần đọc trước tài liệu nào, số trang/chương/mục và các nội dung chuẩn bị khác.

(4) Lấy từ ĐCHP và có thể đưa thêm các tài liệu mới hoặc thay bằng tài liệu cập nhật hơn nếu cần thiết.

(5) Các yêu cầu của giảng viên đối với SV về hoạt động lên lớp, đọc tài liệu, làm bài tập, thực hành, tiểu luận, xử lý khi vi phạm, kiểm tra – thi và các hoạt động khác... Các yêu cầu được xây dựng dựa trên các quy định về đào tạo của trường và những đòi hỏi riêng của học phần.

(6) Lịch kiểm tra giữa kỳ do (nhóm) GV dạy HP dự kiến. Thang điểm HP dựa trên ĐCHP.

Lưu ý chung:

- Các học phần Thực hành độc lập cũng phải có Đề cương chi tiết học phần (ĐCCTHP) riêng.
- Những nội dung “lấy từ ĐCHP” cần được ghi lại trong ĐCCTHP để SV tiện tham khảo.
- ĐCCTHP cần được Trưởng bộ môn phê duyệt (lưu bản cứng tại bộ môn) và đưa file lên trang web bộ môn.
- ĐCCTHP cần được (nhóm) GV dạy HP rà soát, cập nhật hàng năm khi có sự điều chỉnh về các nội dung liên quan hoặc khi ĐCHP được điều chỉnh.